

Số: 1365/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ
Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Xét đề nghị của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam được ban hành kèm theo quyết định này.

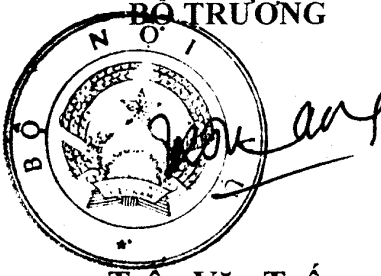
Điều 2. Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật. Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Truy*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Tài chính, Công an (C13), Tài nguyên và Môi trường, Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Lưu VT, TCPCP.

BỘ TRƯỞNG

Trần Văn Tuấn

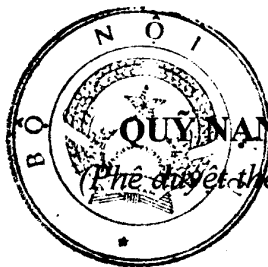
1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ

QUỸ NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM/DIOXIN VIỆT NAM

(Phê duyệt theo Quyết định số 1365/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

Chương I

TÊN GỌI, TÊN CHỈ MỤC ĐÍCH CỦA QUỸ

Điều 1. Tên Quỹ

1. Tên tiếng Việt: “**Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam**”.
2. Tên giao dịch quốc tế: “**Vietnam Association for Victims of Agent Orange/dioxin Foundation**”

Tên viết tắt: **VAVAF**

3. Biểu tượng Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam: biểu tượng của Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam đồng thời là biểu tượng của Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quỹ) thuộc Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam là tổ chức phi lợi nhuận, được thành lập nhằm mục đích vận động các nguồn lực xã hội trong và ngoài nước để chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam giảm bớt khó khăn, cải thiện đời sống, hòa nhập với cộng đồng.

Điều 3. Địa vị pháp lý và phạm vi hoạt động

1. Quỹ hoạt động trong phạm vi cả nước, có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản (kể cả tài khoản ngoại tệ) tại ngân hàng, kho bạc nhà nước.
2. Trụ sở Quỹ đặt tại trụ sở Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, tại thành phố Hà Nội.

Chương II

NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA QUỸ

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Quỹ hoạt động theo Điều lệ Quỹ đã được cơ quan quản lý nhà nước công nhận và các quy định pháp luật khác có liên quan; hoạt động của Quỹ không vì mục đích lợi nhuận.

2. Quỹ hoạt động dưới sự chỉ đạo, quản lý của Thường trực Trung ương Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam và Hội đồng quản lý Quỹ, gồm đại diện lãnh đạo Trung ương Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, lãnh đạo một số bộ, ban, ngành trung ương có liên quan và lãnh đạo một số tổ chức chính trị - xã hội.

3. Thực hiện mọi khoản thu, chi công khai, minh bạch về tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật.

4. Quỹ chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát quỹ.

5. Quỹ thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật, mở sổ sách ghi chép đầy đủ và công khai danh sách các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ, danh sách những nạn nhân được chăm sóc, giúp đỡ.

Điều 5. Nhiệm vụ của Quỹ

1. Xây dựng các dự án, chương trình hoạt động ngắn hạn, dài hạn về vận động tài trợ trong nước, ngoài nước để duy trì, phát triển nguồn tài chính cho hoạt động chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân.

2. Vận động các tổ chức, cá nhân trong nước và các chính phủ, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tài trợ cho Quỹ; tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ và theo quy định của pháp luật.

3. Lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ; nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

4. Hàng năm Quỹ phải nộp báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động và báo cáo tài chính cho cơ quan cho phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ, cơ quan quản lý nhà nước về tài chính cùng cấp và thực hiện công khai các khoản thu, chi của Quỹ trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

5. Kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tiền, vật chất chi dùng cho việc giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin và hoạt động của Quỹ theo đúng mục đích và nguyên tắc tài chính.

6. Bảo tồn và tăng trưởng tài chính của Quỹ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo các quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Quỹ

1. Tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Quỹ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Tiếp nhận, quản lý và lập kế hoạch sử dụng mọi nguồn thu trong và ngoài nước để đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân theo chủ trương, kế hoạch của Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Đề xuất đối tượng, hình thức, phương thức và mức hỗ trợ, giúp đỡ nạn nhân.

4. Được trích tỷ lệ phần trăm theo qui định để thực hiện đối ứng các dự án và các chương trình phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

5. Toàn bộ số tiền và tài sản của Quỹ được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, kịp thời, công khai, minh bạch.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 7. Tổ chức Quỹ Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, gồm:

1. Hội đồng quản lý Quỹ;
2. Giám đốc Quỹ;
3. Ban Kiểm soát Quỹ;
4. Các bộ phận chuyên môn.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ (Hội đồng) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thành phần gồm đại diện: Lãnh đạo Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

a) Các thành viên Hội đồng, do Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam hiệp thương với các bộ, ngành để quyết định cử người tham gia hoặc thay thế thành viên của bộ, ngành mình trong Hội đồng.

b) Nhiệm kỳ của Hội đồng và nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng là năm (05) năm. Hội đồng định kỳ họp sáu (06) tháng một lần.

c) Người nước ngoài có nhiều đóng góp cho hoạt động Quỹ được Hội đồng tôn vinh làm thành viên danh dự.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết nghị theo đa số quá bán. Các cuộc họp của Hội đồng là hợp lệ khi có hai phần ba (2/3) tổng số thành viên Hội đồng dự họp. Nếu thành viên Hội đồng vắng mặt mà có ý kiến bằng văn bản thì được coi như có mặt tại cuộc họp và đã tham gia biểu quyết. Trường hợp số phiếu biểu quyết trong Hội đồng bằng nhau thì quyết nghị theo bên có phiếu của Chủ tịch Hội đồng.

Thành viên Hội đồng có quyền xin từ nhiệm vì lý do cá nhân hoặc có thể bị Hội đồng bãi nhiệm trong trường hợp có hành vi vi phạm Điều lệ Quỹ hoặc vi phạm pháp luật.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Thông qua phương hướng hoạt động hàng năm và các dự án, chương trình hoạt động ngắn hạn, dài hạn.

2. Ban hành các quy định về vận động, quản lý, sử dụng nguồn thu của Quỹ theo quy định; quyết định chủ trương phương hướng, nhiệm vụ, đối



tượng, hình thức, mức trợ cấp và phê duyệt định mức chi tiêu cho công tác quản lý Quỹ, kế hoạch tài chính, báo cáo quyết toán của Quỹ.

3. Quyết định cơ cấu, nhân sự; chỉ đạo và giám sát hoạt động của Quỹ.

4. Đề nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập, công nhận Điều lệ Quỹ và cho rút tên khỏi danh sách các thành viên trong Hội đồng và Ban Giám đốc Quỹ.

5. Trong trường hợp đặc biệt, để giải quyết các vấn đề cấp bách của Quỹ, các thành viên của Hội đồng có quyền đề nghị Chủ tịch Hội đồng triệu tập họp toàn thể Hội đồng để giải quyết.

Điều 10. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ (Chủ tịch) chủ trì các cuộc họp của Hội đồng, điều hành triển khai nghị quyết các cuộc họp của Hội đồng. Chủ tịch chịu trách nhiệm giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng; bổ nhiệm, bãi nhiệm nhân sự chủ chốt của Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ (Phó Chủ tịch) đảm nhiệm công việc theo sự phân công của Chủ tịch và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch. Trong trường hợp cần thiết, Phó Chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản (hoặc bằng lời trực tiếp) thay mặt Chủ tịch giải quyết công việc.

3. Quỹ có Chủ tịch danh dự.

Điều 11. Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ

1. Giám đốc Quỹ

a) Giám đốc Quỹ do Chủ tịch bổ nhiệm, là người đại diện trước pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ. Chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng quyết định của Hội đồng, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật.

b) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ về hoạt động của Quỹ với Hội đồng và cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Quỹ.

c) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc Quỹ và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

d) Chịu trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản;

đ) Phối hợp với các Ban của Trung ương Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam để thực hiện nhiệm vụ của Quỹ.

e) Đề nghị Chủ tịch bổ nhiệm Phó Giám đốc Quỹ và Trưởng các bộ phận chuyên môn.

2. Phó Giám đốc Quỹ

Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ. Phó Giám đốc Quỹ giúp Giám đốc thực hiện những nhiệm vụ được phân công, thay thế điều hành Quỹ khi Giám đốc vắng mặt.

3. Kế toán trưởng

Kế toán trưởng do Chủ tịch bổ nhiệm căn cứ vào tiêu chuẩn của Bộ Tài chính về chuyên môn, nghiệp vụ, theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

Điều 12. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát Quỹ có từ ba đến năm (3-5) thành viên làm việc kiêm nhiệm, do Chủ tịch quyết định thành lập và bổ nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

Chương IV

NGUYÊN TẮC VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP TIẾP NHẬN TÀI TRỢ VÀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC GIÚP ĐỠ

Điều 13. Vận động quyên góp, vận động tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ ở trong nước và ở nước ngoài nhằm thực hiện mục tiêu hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các cuộc vận động quyên góp, vận động tài trợ ở nước ngoài trong phạm vi cả nước hoặc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Quỹ phải có đề án được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt và được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Quỹ đồng ý bằng văn bản.

Điều 14. Đối tượng được giúp đỡ

1. Những người bị nhiễm chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam là đối tượng được chăm sóc, giúp đỡ cả về tinh thần và vật chất.

2. Con, cháu của nạn nhân sinh ra bị khuyết tật, dị dạng hoặc bị các bệnh khác do chất độc hoá học gây ra.

3. Ưu tiên được chăm lo giúp đỡ trước là gia đình nạn nhân đặc biệt khó khăn, nạn nhân ở vùng sâu, vùng xa.

Điều 15. Hình thức giúp đỡ

1. Tặng tiền, quà, thuốc chữa bệnh, phương tiện phục hồi chức năng, phục vụ sinh hoạt.

2. Trợ giúp làm nhà ở, sửa chữa nhà ở.
3. Trợ cấp chữa bệnh, trợ cấp khi ốm đau, nằm viện dài ngày.
4. Nuôi dưỡng tại các cơ sở chăm sóc y tế theo chế độ bán trú hoặc lưu trú có thời gian, hoặc thường xuyên.
5. Cấp học bổng học văn hoá, học nghề.
6. Tặng hoặc cho vay tiền không tính lãi để làm vốn sản xuất, kinh doanh, mở lớp dạy học, dạy nghề, và tư vấn việc làm.
7. Trợ cấp lúc gặp khó khăn đột xuất và các hình thức giúp đỡ khác tùy theo hoàn cảnh cụ thể của nạn nhân và khả năng tài chính của Quỹ.

Chương V

TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA QUỸ

Điều 16. Nguồn thu của Quỹ

1. Đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.
2. Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc từ các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.
3. Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.
4. Lãi tiết kiệm tiền gửi ngân hàng hoặc các hoạt động đầu tư, tài chính khác theo quy định của pháp luật;
5. Thu từ các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 17. Sử dụng Quỹ

1. Giúp đỡ cho các đối tượng được nêu tại Điều 15 của Điều lệ Quỹ.
2. Chỉ cho hoạt động quản lý Quỹ theo quy định và hướng dẫn của pháp luật về tài chính hiện hành.
3. Tài trợ theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức và thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ theo quy định của pháp luật.
4. Được sử dụng tiền nhàn rỗi của Quỹ để mua trái phiếu, tín phiếu hoặc gửi tiết kiệm theo các nguyên tắc, chế độ tài chính hiện hành của nhà nước và quy định của Trung ương Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam.

Điều 18. Kế toán, thống kê, kiểm tra, kiểm toán

1. Quỹ thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê theo đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê.
2. Mở sổ theo dõi và thống kê đầy đủ danh sách các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ, phản ánh đầy đủ tất cả các hoạt động có thu của Quỹ.
3. Mở sổ theo dõi và thống kê đầy đủ danh sách các trung tâm điều dưỡng, nuôi dưỡng nạn nhân và nạn nhân được Quỹ giúp đỡ.

4. Các kế hoạch tài chính phải được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt trước khi thực hiện.

5. Các báo cáo quyết toán phải được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt.

6. Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công bố công khai các nội dung:

a) Danh sách và mức đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ;

b) Báo cáo tài chính hàng quý và quyết toán năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi.

7. Kiểm toán tình hình thu chi tài chính của Quỹ được thực hiện theo Luật kiểm toán hiện hành của nhà nước.

8. Lưu trữ sổ sách, chứng từ kế toán tài chính thực hiện theo quy định chung của nhà nước.

Chương VI

HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH VÀ GIẢI THỂ QUỸ.

Điều 19. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ được thực hiện theo quy định của Bộ Luật dân sự, Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê đầy đủ và kịp thời trước khi tiến hành các thủ tục trên. Tuyệt đối không được phân chia tài sản Quỹ.

Điều 20. Giải thể Quỹ

Trong trường hợp Quỹ bị giải thể, tuyệt đối không được phân chia tài sản Quỹ. Toàn bộ số tiền và tài sản của Quỹ trước hết phải được sử dụng vào việc thanh toán các khoản nợ (nếu có). Sau khi thanh toán các khoản nợ và chi phí giải thể, số tiền còn lại của Quỹ được nộp vào ngân sách nhà nước.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 21. Khen thưởng

Cá nhân, tổ chức có nhiều công lao trong vận động quyên góp hoặc trực tiếp đóng góp, tài trợ cho Quỹ, được Quỹ tôn vinh và khen thưởng hoặc được đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng.

Điều 22. Kỷ luật

Cá nhân, tổ chức thuộc Quỹ trong hoạt động có hành vi vi phạm các quy định của Điều lệ này sẽ bị xử lý kỷ luật tùy theo tính chất và mức độ vi phạm; trường hợp gây thất thoát tài sản, tài chính của Quỹ thì phải bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Khiếu nại, tố cáo

Cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại, tố cáo những hành vi vi phạm Điều lệ Quỹ, tố cáo những hành vi tham ô tài chính, tài sản Quỹ với Hội đồng Quản lý Quỹ, với Ban Kiểm soát Quỹ hoặc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Điều lệ Quỹ có thể được sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Mọi sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được Bộ Nội vụ công nhận mới có giá trị thực hiện.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này gồm 8 chương 25 điều có hiệu lực thi hành trong phạm vi toàn quốc kể từ ngày được Bộ trưởng Bộ Nội vụ ra quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ. /: 